

Số: 05/BC/HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018

HĐQT hiện tại của Công ty gồm 7 thành viên, hoạt động theo Điều lệ Công ty và phù hợp Luật doanh nghiệp cũng như các quy định hiện hành, gồm các thành viên sau:

- 1/ Ông Nguyễn Trí Dũng - Chủ tịch HĐQT;
- 2/ Ông Tô Hoài Văn - P.Chủ tịch HĐQT;
- 3/ Ông Nguyễn Thế Thịnh - TV HĐQT;
- 4/ Ông Hoàng Anh Lộc - TV HĐQT;
- 5/ Ông Hà Thanh Hải - TV HĐQT;
- 6/ Ông Nguyễn Ngọc Sơn - TV HĐQT;
- 7/ Ông Phạm Văn Hạnh - TV HĐQT .

Chức năng nhiệm vụ của mỗi thành viên HĐQT được phân công cụ thể theo từng lĩnh vực SXKD chuyên biệt, nhằm phát huy được tối đa năng lực của mỗi thành viên trong mỗi lĩnh vực mình phụ trách.

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

Trong năm 2018 HĐQT đã nhóm họp nhiều lần để thực hiện các nhiệm vụ do Đại hội cổ đông giao phó phù hợp với điều lệ và quy định của luật pháp, nội dung chủ yếu:

- Định hướng chiến lược kinh doanh của Công ty trong năm 2018 và các năm tiếp theo.
 - + Định hướng “Tái cơ cấu” tổ chức phù hợp với chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty;
 - + Định hướng phát triển các sản phẩm kinh doanh truyền thống cốt lõi;
 - + Phát triển lĩnh vực kinh doanh mới và sản phẩm mới: Manage services; VAS...
 - + Phát triển thị trường kinh doanh mới: Các khách hàng ngoài MBF, VNPT.
- Cân nhắc và phê duyệt kế hoạch SXKD và các nội dung quan trọng trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.
- Phê duyệt các dự án kinh doanh, đầu tư, tín dụng và một số nội dung quan trọng khác theo thẩm quyền của HĐQT.
- Hợp bàn, thúc đẩy, hỗ trợ, tháo gỡ các vướng mắc trong hoạt động SXKD của Công ty, nhằm đảm bảo cho Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt.
- Trong năm 2018 HĐQT đã họp 15 lần và ban hành các nghị quyết triển khai thực hiện.
- Tất cả các cuộc họp HĐQT trong năm 2018 đều có đầy đủ 100% thành viên HĐQT tham gia dự họp.

• Kết quả SXKD năm 2018 đã được ghi nhận cụ thể như sau:

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018					
			Kế hoạch		Thực hiện		So sánh TH/KH	
			Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
A	B	C	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
1	Tổng doanh thu	Tr đồng	2.500.000	2.500.000	2.430.617	2.430.873	97,22%	97,23%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	"	142.850	143.080	103.326	108.516	72,33%	75,84%
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	"	114.280	114.464	88.341	92.952	77,30%	81,21%

II. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc):

+ Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành Công ty.

+ Kể từ T9/2018, Công ty không thực hiện việc kiêm nhiệm 2 chức danh Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã thông qua, theo đó Ông Nguyễn Trí Dũng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT chuyên trách và Ông Hà Thanh Hải thành viên HĐQT giữ chức vụ Tổng giám đốc.

+ Với các thành viên HĐQT khác đều kiêm nhiệm các chức vụ chủ chốt trong Ban lãnh đạo điều hành, chính vì vậy các định hướng và quyết sách của Hội đồng quản trị đều được Ban giám đốc Công ty thực hiện và triển khai nghiêm túc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Công ty đã thực hiện việc sửa đổi điều lệ hoạt động và quy chế quản lý Tài chính phù hợp với mô hình tổ chức hoạt động mới của Công ty.

III. Báo cáo nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018.

1. Kết quả thực hiện so với kế hoạch của 2 chỉ tiêu chính

- Doanh thu đạt: **97,22%**
- Lợi nhuận trước thuế đạt: **72,33%** (sau thuế đạt **77,30%**)

2. Nguyên nhân chủ yếu

Mặc dù chỉ tiêu doanh thu đạt khá (~97% kế hoạch) tuy nhiên lợi nhuận trước thuế chỉ đạt ~ 72,33% kế hoạch là do:

- Trong năm 2018 các dự án trọng điểm có hàm lượng giá trị gia tăng (tỉ lệ lợi nhuận/doanh thu) cao tại thị trường Mobifone, Bộ Tài chính, VNPT NET bị chậm tiến độ, không đóng được dự án và ghi nhận doanh thu như kế hoạch dự kiến;

- Chi phí tài chính (lãi vay, phí bảo lãnh) tăng cao do dự án chậm tiến độ;

- Một số khoản doanh thu bù đắp (kinh doanh thẻ cào, chuyển khẩu điện thoại,...) hoặc một số dự án mới phát sinh và hoàn thành ghi nhận doanh thu trong năm 2018 có tỉ lệ lợi nhuận/doanh thu thấp hơn nhiều so với dự kiến kế hoạch.

3. Đánh giá chung

HĐQT Công ty vẫn đánh giá cao kết quả hoạt động năm 2018 đã đạt được, tuy không hoàn thành kế hoạch và thấp hơn khá nhiều so với năm 2017 (là năm có sự đột biến về mức lợi nhuận) nhưng so với những năm trước đó (2016, 2015) vẫn đạt được sự ổn định và phát triển theo kỳ vọng chung của Công ty.

Các chỉ tiêu hiệu quả chính đã đạt được qua các năm 2015 – 2018:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2018
Doanh thu	Tỷ đồng	1.966,24	1.708,20	2.430,62
Lợi nhuận trước thuế	“	60,60	99,06	103,33
Lợi nhuận sau thuế	“	49,62	79,51	88,34
Hệ số LN sau thuế/VCSH (ROE)	%	12,76	18,73	14,42

IV. Báo cáo công tác đăng ký niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán.

Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017 “V/v việc đăng ký niêm yết, giao dịch cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh”, trong suốt thời gian qua Công ty đã tiến hành các thủ tục cần thiết để chuẩn bị cho công việc này, cụ thể kết quả đã đạt được như sau:

- Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ 157 tỷ đồng lên 321,85 tỷ đồng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và được sự đồng ý của UBCKNN, việc tăng vốn này hoàn tất vào ngày 10/10/2017 (đã báo cáo UBCKNN ngày 16/10/2017 theo đúng quy định);

- Lựa chọn Công ty tư vấn để thực hiện việc đăng ký niêm yết, giao dịch trên SGD chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (Hợp đồng tư vấn niêm yết số 42/2017/IB.HN/MSB-CTIN ngày 08/11/2017);

- Thực hiện sửa đổi điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty phù hợp với điều lệ mẫu cho các Công ty đăng ký niêm yết, giao dịch trên SGD chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

- Xây dựng, thông qua quy chế quản trị nội bộ theo quy định áp dụng với các Công ty đăng ký niêm yết, giao dịch trên SGD chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thực hiện xây dựng đề án sáp nhập 2 Công ty KASATI và CTIN theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 và Quyết định số 2129/QĐ-TTg ngày 29/12/2017 liên quan đến nội dung sáp nhập 2 Công ty này;
- Tiến hành tìm kiếm, lựa chọn Công ty tư vấn định giá sáp nhập: Theo hợp đồng kinh tế số 1411/2018/HĐTĐG/LOTUSVFI-CTIN ngày 14/11/2018;
- Thực hiện xong việc thẩm định giá trị doanh nghiệp tại các thời điểm 30/06/2018 và 31/12/2018 theo yêu cầu của VNPT;
- Thực hiện xong việc lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán quốc gia, theo công văn số 822/VSD-ĐK về việc Đăng ký, lưu ký cổ phiếu Công ty cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện;
- Đã nộp hồ sơ xin đăng ký niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh (HSX): Ngày 05/4/2019;
- Hiện Công ty đang làm thủ tục hoàn thiện các hồ sơ theo yêu cầu của Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh, chi tiết theo văn bản số 557/SGDHCM-NY ngày 09/4/2019.

Nguyên nhân của việc chậm trễ:

Trong quá trình triển khai việc niêm yết Công ty gặp phải một số khó khăn:

- Theo Quyết định số 2129/QĐ-TTg ngày 29/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Phương án cơ cấu lại Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam giai đoạn 2018 – 2020, yêu cầu sáp nhập Công ty Cổ phần KASATI (Công ty đã niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội) vào Công ty; và yêu cầu tăng tỷ lệ vốn góp của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty lên mức trên 35% vốn điều lệ theo quy định; Thủ tướng cũng yêu cầu Công ty trở thành công ty con của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam. Trong quá trình sáp nhập, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam không muốn phương án sáp nhập từng bước như đã thông qua tại Đại hội cổ đông Công ty năm 2018, mà muốn sáp nhập hai Công ty ngay, do đó có sự vướng mắc trong quy trình sáp nhập, gây ra chậm trễ trong quá trình triển khai.
- Việc chuẩn bị hồ sơ để đưa cổ phiếu niêm yết tại HSX rất phức tạp, đòi hỏi rất cao về chất lượng nội dung, quá trình chuẩn bị hồ sơ thường xuyên thay đổi, làm lại do phải cập nhật lại thông tin bản cáo bạch theo thời gian thực mỗi khi các tồn tại được giải quyết (đặc biệt liên quan đến tình hình SXKD, số liệu theo báo cáo tài chính gần nhất của Công ty);
- Nhiều nội dung liên quan phát sinh phải thông qua Đại hội đồng cổ đông, đây là một trong những nguyên nhân chính dẫn tới việc niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh bị chậm.

Dự kiến việc niêm yết cổ phiếu của Công ty trên sở giao dịch chứng khoán TP HCM sẽ hoàn thành trong đầu tháng 6/2019 .

IV. Định hướng kế hoạch SXKD năm 2019 và các năm tiếp theo:

Qua việc đánh giá tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2018 và nhận định thị trường năm 2019, HĐQT Công ty gửi tới toàn thể Đại hội kế hoạch SXKD năm 2019 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Chỉ tiêu tổng hợp

1.1 Chỉ tiêu kế hoạch năm 2019

- + Tổng doanh thu năm 2019 Công ty mẹ: Tối thiểu đạt **2.673** tỷ đồng;
- + Tổng doanh thu năm 2019 hợp nhất: Tối thiểu đạt **2.674** tỷ đồng;
- + Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2019 Công ty mẹ: Tối thiểu đạt **121,46 tỷ đồng** (tương ứng với lợi nhuận sau thuế là **97,17 tỷ đồng**);
- + Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2019 hợp nhất: Tối thiểu đạt **127,80 tỷ đồng** (tương ứng với lợi nhuận sau thuế là **102,24 tỷ đồng**);
- + Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2019 từ **10%-12%** VDL tương ứng mức cổ tức 1.000 đồng – 1.200 đồng/cổ phần.

1.2 Chỉ tiêu giai đoạn 2020-2025

- + Về chỉ tiêu tổng doanh thu: Tới năm 2020 đạt mốc 4.000 tỷ đồng, năm 2025 đạt mốc 10.000 tỷ đồng.
- + Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế: Tới năm 2020 đạt mốc 200 tỷ đồng, năm 2025 đạt mốc trên 500 tỷ đồng.
- + Về chỉ tiêu cổ tức: Giữ vững và đảm bảo mức chia cổ tức hàng năm từ 10%-12% VDL.



2. Các định hướng và giải pháp:

2.1 Định hướng

- 2.1.1- Duy trì thị trường dịch vụ truyền thống
- 2.1.2- Phát triển kinh doanh thị trường Chính phủ - Doanh nghiệp
- 2.1.3- Hợp tác kinh doanh các dịch vụ số
- 2.1.4- Đầu tư xây dựng và cho thuê hạ tầng

2.2 Giải pháp

Để thực hiện được mục tiêu trên, Công ty sẽ phải tiến hành triển khai các giải pháp cụ thể cho từng chức năng hoạt động của mình:

❖ Về tổ chức:

- Tái cơ cấu tổ chức theo định hướng đề ra.
- Sáp nhập với KASATI theo quyết định của Chính Phủ và Tập đoàn.
- Thành lập các đơn vị mới dưới mô hình là các Trung tâm nghiên cứu phát triển.
- Thành lập các khối kinh doanh sản phẩm dịch vụ mới với mô hình vườn ươm khởi nghiệp.

❖ Về quản trị doanh nghiệp:

- Xây dựng mô hình và các chính sách quản trị mới tiệm cận với mô hình quản trị hiện đại.
- Xây dựng hệ thống quản trị nhân lực dựa trên các tiêu chí về mục tiêu (KPI) và sự cân bằng (Balance Score-card) đối với từng đơn vị và từng cá nhân cán bộ chủ chốt.
- Tạo ra những cơ chế đặc thù dành cho những “nhân tài”.

❖ Về kỹ thuật – công nghệ:

- Thành lập Trung tâm nghiên cứu phát triển và các khối kinh doanh theo các lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ mới.
- Mở rộng lĩnh vực có tính chất kỹ thuật hoàn toàn mới như cơ điện, bảo mật, thành phố thông minh, bệnh viện thông minh, v.v...

❖ Về tài chính:

- Xây dựng các kế hoạch tài chính ngắn hạn và dài hạn một cách linh hoạt.
- Tối ưu các nguồn vốn và quản trị tốt dòng tiền.
- Niêm yết cổ phiếu của Công ty trên thị trường chứng khoán tại thời điểm thích hợp.

Trong điều kiện thuận lợi, Công ty sẽ luôn tận dụng phát triển thế mạnh của mình (nếu có) nhằm mục tiêu gia tăng lợi nhuận tối đa cho các Cổ đông .

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 của HĐQT, định hướng chiến lược trong hoạt động SXKD năm 2019 và các năm tiếp theo. Hội đồng quản trị Công ty rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của Quý vị về bản báo cáo này vì sự phát triển của Công ty .

